TÒA ÁN NHÂN DÂN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
KHU VỰC 4 - LAI CHÂU	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2026/HSST
Ngày: 27/01/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - L

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa, ông: Lò Xuân Hải.
Các hội thẩm nhân dân:
Ông: Lù Thanh Xá
Ông: Nguyễn Xuân Định.
- ***Thư ký phiên tòa, ông***: Lý Văn Thắng - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 - L.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - L, tham gia phiên tòa, bà: Phan Thị Tâm - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 01 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - L, xét xử sơ thẩm rút kinh nghiệm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 54/2025/TL-ST-HS, ngày 19 tháng 12 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2026/QĐXXST-HS, ngày 14 tháng 01 năm 2026, đối với bị cáo.

- **Lỳ Lóng C**: Giới tính: Nam; tên gọi khác: Không; sinh ngày 02/09/1989; tại: Xã B, tỉnh L; nơi thường trú và nơi ở hiện nay: Bản N, xã B, tỉnh L; Thẻ CCCD: 012089002512; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Hà Nhì; tôn giáo: Không; đảng, đoàn: Không; con ông Lỳ Hừ C (đã chết) và con bà Vàng Phi M, sinh năm 1967; vợ, con: Không; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân chưa bị xử lý; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/09/2025 cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam M, thuộc Trại tạm giam Công an tỉnh L - Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Lỳ Lóng C, ông*: Vũ Đức Tùng - Là Luật sư ký hợp đồng thực hiện trợ giúp pháp lý với Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh L - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 09 giờ, ngày 26/09/2025, Lỳ Lóng C, điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave S, màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát 25M1-1757, đi từ nhà của mình ở bản N, xã B đi lên bản Đ, xã B, tỉnh L, để tìm mua Heroine về sử dụng cho bản thân. Khi đến khu vực gần bản Đ, C gặp một người đàn ông dân tộc La Hủ không rõ nhân thân, lai lịch. C nhờ người đàn ông này mua hộ Heroine với số tiền 500.000 đồng, sau khi nhận tiền thì người đàn ông này đi vào trong bản Đ, khoảng 05 phút sau quay lại giao cho C, 12 gói Heroine đều được gói bằng mảnh nilon màu trắng. Sau khi nhận được Heroine,

C cùng người đàn ông đi ra khu vực bụi cây gần đó, lấy 01 gói Heroine ra cùng nhau sử dụng bằng hình thức hít. Số 11 gói Heroine còn lại, C gói lại bằng mảnh nilon màu đen, cho vào trong gói thuốc lào mang theo rồi cất giấu trong túi áo mưa phía trước bên phải đang mặc trên người rồi điều khiển xe mô tô quay về nhà.

Vào hồi 12 giờ cùng ngày 26/09/2025, khi C điều khiển xe mô tô đi đến Km 91, tỉnh lộ 127 thuộc địa phận bản N, xã B, tỉnh L, thì bị tổ công tác Công an xã B, phát hiện, bắt quả tang, thu gữi 11 gói Heroine trong túi áo mưa phía trước bên phải đang mặc trên người của Lỳ Lóng C, theo quy định của pháp luật.

Tại kết luận giám định số: 798/KL-KTHS, ngày 29/09/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh L, kết luận: Số chất bột khô, màu trắng thu giữ của Lỳ Lóng C có tổng khối lượng là 1,45 gam; 11 (*mười một*) mẫu chất bột khô, màu trắng (ký hiệu từ M1 đến M11) thu gữi của Lỳ Lóng C gửi giám định là ma túy, loại Heroine. Có tên khoa học là Diacetylmorphine được quy định tại bộ luật hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*) và nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/08/2022 của chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Tại bản cáo trạng số: 54/CT-VKS-KV4 ngày 19 tháng 12 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4, đã truy tố Lỳ Lóng C về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2025*). Tại phiên tòa hôm nay vị đại diện Viện kiểm sát nhân khu vực 4, vẫn gữi nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xử lý:

- *Về trách nhiệm hình sự*: Đối với Lỳ Lóng C về tội danh "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2025*).

- *Về hình phạt chính*: Áp dụng Điều 38; Điều 50; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2025*).

+. Xử phạt bị cáo Lỳ Lóng C, từ: 03 năm 04 tháng đến 03 năm 10 tháng tù, về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

- *Về hình phạt bổ sung*: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, do điều kiện kinh tế của bị cáo.

- *Về xử lý vật chứng của vụ án*: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+. Tịch thu tiêu hủy: 01 mảnh nilon màu đen; 11 mảnh nilon màu trắng được niêm phong trong phong bì thư màu trắng; 01 áo mưa màu xanh, nhãn hiệu Thủy Sơn; 01 bật lửa ga màu xanh và 01 gói thuốc lào nhãn hiệu Xuân Tiếp, thu giữ vật chứng của Lỳ Lóng C. Đây là vật chứng dùng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng.

+. Đối với 1,45 gam Heroine thu gữi của Lỳ Lóng C. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh L, đã gửi đi giám định, không hoàn lại mẫu vật, là phù hợp với quy định của pháp luật, nên không đề cập xử lý.

+. Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda loại Wave S, màu đỏ đen, biển kiểm soát 25M1-1757; số khung RLHJC4310BY603445, số máy JC43E1549467, xe đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định, chiếc xe máy này là của bị cáo mua lại của anh Chu Hu C vào năm 2025, bị cáo Lỳ Lóng C thừa nhận đã sử dụng làm phương tiện để đi mua chất ma túy là Heroine. Nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- *Về án phí hình sự sơ thẩm*: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa hôm nay, sau khi phân tích tính chất, hành vi, mức độ phạm tội, nhân thân của bị cáo, người bào chữa nhất trí với nội dung cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4. Về tội danh "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2025*); các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015; xử lý vật chứng; miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, cân nhắc giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo không có ý kiến gì bổ sung, nhất trí với lời bào chữa của người bào chữa, không có ý kiến tranh luận với kiểm sát viên.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng, bị cáo khai báo là hoàn toàn tự nguyện, không bị mớm cung, ép cung, bị cáo không khiếu nại gì về quyết định, hành vi của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Sau khi tranh luận Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên mức hình phạt chính như đã đề nghị. Lời nói sau cùng bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được cơ quan tiến hành tố tụng thu thập có trong hồ sơ vụ án như vậy có đủ cơ sở để kết luận: Vào hồi 12 giờ ngày 26/09/2025, tại Km 91, tỉnh lộ 127, thuộc địa phận bản N, xã B, tỉnh L, Lỳ Lóng C đang tàng trữ trái phép 11 (*mười một*) gói Heroine có tổng khối lượng là 1,45 gam, mục đích để sử dụng. Thì bị tổ công tác Công an xã B phát hiện, bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng theo quy định của pháp luật. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", vì vậy Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4, đã truy tố bị cáo về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2025*) là hoàn toàn đúng người, đúng tội. Bị cáo không khiếu nại gì đối với các hành vi, quyết định của cơ quan tiến

hành tố tụng. Do vậy hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đều hợp pháp, đúng pháp luật.

[2]. Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm vào chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương, bị cáo hiểu được điều đó nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra nhằm cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, có ích cho xã hội và gia đình.

[3]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo Lỳ Lóng C luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*" quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, cần được xem xét áp dụng cho bị cáo. *Nhận thấy*: Bị cáo là người dân tộc thiểu số Hà Nhì, nhận thức pháp luật còn hạn chế, sinh sống ở bản N, xã B, tỉnh L, là tỉnh biên giới, có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khác theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, cần được xem xét áp dụng cho bị cáo.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lỳ Lóng C không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

[5]. Về nhân thân: Bị cáo Lỳ Lóng C có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, từ nhỏ được bố mẹ nuôi cho ăn học hết lớp 09/12, lớn lên ở nhà làm nghề lao động tự do tại địa phương, nhận thức pháp luật hạn chế. Bị cáo nhận thức rõ được hành vi tàng trữ chất ma túy của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vì mục đích để thỏa mãn nhu cầu sử dụng chất ma túy của bản thân nên đã cố ý phạm tội.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 triệu đồng, xét thấy: Bị cáo là người dân tộc thiểu số Hà Nhì, nghề nghiệp lao động tự do, nhận thức pháp luật còn hạn chế, gia đình là hộ nghèo sinh sống ở xã B, tỉnh L, là tỉnh biên giới, có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn. Do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

[7]. Về xử lý vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+. Tịch thu tiêu hủy: 01 mảnh nilon màu đen; 11 mảnh nilon màu trắng được niêm phong trong phong bì thư màu trắng; 01 áo mưa màu xanh, nhãn hiệu Thủy Sơn; 01 bật lửa ga màu xanh và 01 gói thuốc lào nhãn hiệu Xuân Tiếp, thu gữi vật chứng của Lỳ Lóng C. Đây là vật chứng dùng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng.

+. Đối với 1,45 gam Heroine thu gữi của Lỳ Lóng C. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh L, đã gửi đi giám định, không hoàn lại mẫu vật, là phù hợp với quy định của pháp luật, nên không đề cập xử lý.

+. Đối với 01(*một*) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda loại Wave S, màu đỏ đen, biển kiểm soát 25M1-1757; số khung RLHJC4310BY603445, số máy JC43E1549467, xe đã qua sử dụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay đã xác định, chiếc xe máy này là của bị cáo Lỳ Lóng C mua lại của anh Chu Hu C vào năm 2025, bị cáo thừa nhận ngày 26/09/2025 đã tự mình điều khiển chiếc xe này đi đến bản Đ, xã B, tỉnh L, để tìm mua chất ma túy là Heroine, khi đi về đến Km 91, tỉnh lộ 127 thuộc địa phận bản N, xã B, tỉnh L, thì bị tổ công tác Công an xã B phát hiện, bắt quả tang, thu giữ 11 gói Heroine trên người của bị cáo. Như vậy đủ có căn cứ để khẳng định chiếc xe máy như trên là phương tiện dùng vào việc phạm tội và trực tiếp liên quan đến tội phạm. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu sung vào ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật.

[8]. Về án phí hình sự sơ thẩm, xét thấy: Bị cáo là người dân tộc thiểu số Hà Nhì, gia đình là hộ nghèo sinh sống ở xã B, tỉnh L, là xã có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn. Áp dụng Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật cho bị cáo.

[9]. Từ những phân tích như trên, Hội đồng xét xử có cơ sở khách quan và căn cứ pháp lý để kết luận: Bị cáo Lỳ Lóng C đã phạm tội " *Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2025*). Do vậy ý kiến của Kiểm sát viên và của người bào chữa tại phiên tòa, về: Tội danh; điều luật áp dụng; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015; xử lý vật chứng; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015; miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo là có cơ sở đúng quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10]. Đối với người đàn ông dân tộc La Hủ lạ mặt đã đi mua Heroine hộ cho bị cáo Lỳ Lóng C. Trong qúa trình điều tra không xác định được lai lịch của người đàn ông này nên không đủ căn cứ để tiến hành điều tra làm rõ. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[11]. Quá trình điều tra xác định Lỳ Lóng C dương tính với chất ma túy (MOP), nhưng không thuộc các trường hợp quy định tại các điểm a, b, c, d khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2025*), do vậy Lỳ Lóng C không đủ yếu tố cấu thành tội "*Sử dụng trái phép chất ma túy*" Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4, không truy tố Lỳ Lóng C về tội "*Sử dụng trái phép chất ma túy*". Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[12]. Đối với hành vi của Lỳ Lóng C cho người đàn ông dân tộc La Hủ cùng sử dụng Heroine. Quá trình điều tra không chứng minh được hành vi tổ chức sử

dụng trái phép chất ma túy, vì vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L, chưa đủ căn cứ để xử lý hình sự đối với Lỳ Lóng C về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" theo quy định của Bộ luật hình sự. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố bị cáo: Lỳ Lóng C, phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2025*).

- Căn cứ vào Điều 38; Điều 50; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2025*).

+. Xử phạt bị cáo Lỳ Lóng C: 03 (*ba*) năm 06 (*sáu*) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị bắt, tạm giữ, tạm giam là ngày 26/09/2025.

- Về hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015: Không áp dụng đối với bị cáo Lỳ Lóng C.

- Về xử lý vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+. Tịch thu tiêu hủy: 01 mảnh nilon màu đen; 11 mảnh nilon màu trắng được niêm phong trong phong bì thư màu trắng; 01 áo mưa màu xanh, nhãn hiệu Thủy Sơn; 01 bật lửa ga màu xanh và 01 gói thuốc lào nhãn hiệu Xuân Tiếp, thu gửi vật chứng của Lỳ Lóng C. Đây là vật chứng dùng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng.

+. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (*một*) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda loại Wave S, màu đỏ đen, biển kiểm soát 25M1-1757; số khung RLHJC4310BY603445, số máy JC43E1549467, xẽ đã qua sử dụng, là xe máy của bị cáo Lỳ Lóng C sử dụng làm phương tiện vào việc phạm tội.

+. Đối với 1,45 gam Heroine thu gữi của Lỳ Lóng C. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh L, đã gửi đi giám định, không hoàn lại mẫu vật, là phù hợp với quy định của pháp luật, nên không đề cập xử lý. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lỳ Lóng C.

- Về quyền kháng cáo: Theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(*Đã ký)*

Nơi nhận
- TAND tỉnh L;
- VKSND tỉnh L;
- Cơ quan CSĐTCA tỉnh L;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh L;

- Trại tạm giam CA tỉnh L.
- Phan trại khu vực M;
- VKSND KV4-L;
- Phòng THADSKV4-L;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ VA.

Lò Xuân Hải